| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG THÀNH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 50/2023/HSST.
Ngày: 31 - 3 - 2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Trường.

2. Ông Trương Công Thành.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐST-HS ngày 15/3/2023, đối với bị cáo:

**Nguyễn Việt Q (Th),** sinh 1982 tại Long An. Nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã H , huyện C , tỉnh An Giang. Nơi tạm trú và sinh sống: C4/117, ấp 3, xã P, huyện B , Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành M (đã chết) và bà Lê Thị S ; Có vợ và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Ngày 22/9/2000, bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 theo Bản án số 2460/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2002, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường dân sự cho bị hại, đến ngày 09/01/2023, bị cáo mới nộp án phí hình sự sơ thẩm và nộp tiền bồi thường dân sự theo bản án).

Nhân thân:

- Ngày 13/4/1999, bị Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1985 theo Bản án số 81/STHS (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/5/1999, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm).

- Ngày 13/3/2013, bị Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) theo Bản án số 22/2013/HSST (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/12/2013, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm)

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại: C4/117, ấp 3, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị hại*:

1/ Anh Nguyễn Anh Đ, sinh năm 2005.

Địa chỉ: ấp Đ , xã L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp Đ , xã L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Phan Công H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp Đ , xã L , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

4/ Anh Lương Thế V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp X , xã Long P, huyện L h, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt; bị hại anh V đề nghị xét xử vắng mặt; Anh Đ, anh P, anh H vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt Q có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Ngày 11/5/2022, Q điều khiển xe mô tô hiệu SH mang BS: 59E2- 124.05 màu đen từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Bà Rịa – Vũng Tàu để gặp người quen. Sau đó, khoảng 23 giờ 30 cùng ngày Q điều khiển xe về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Khi Q điều khiển xe chạy đến địa phận xã Long P, huyện Long Thành, khi đi qua bãi để xe ô tô Phi Thuyền thuộc ấp X - ý, xã Long P, huyện L , Q dừng xe lại để đi vệ sinh và nhìn vào trong thấy không có ai nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong tìm tài sản để lấy trộm. Q dựng xe mô tô bên hông ngoài cánh cửa cổng rồi lén lút leo tường rào vào bên trong, Q đi đến một cái kho thấy anh Lương Thế V là nhân viên quản lý của bãi đậu xe Phi Thuyền đang nằm ngủ, Q bước tới đầu giường để tìm tài sản thì bị anh V phát hiện truy hô, Q liền bỏ chạy ra ngoài thì bị người dân truy đuổi bắt được giao

cho Công an xã Long P, huyện Long Thành để giải quyết. Quá trình khám xét trong cốp xe mô tô của Q phát hiện có 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen và 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen).

Qúa trình điều tra về 03 chiếc điện thoại, Q khai khoảng 23 giờ 30 ngày 11/5/2022, Q điều khiển xe mô tô hiệu SH mang BS: 59E2- 124.05 từ ấp Bến Đình, xã Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, Bà Rịa- Vũng Tàu chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến ngã tư Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Q dừng xe tại quán bán đồ ăn đêm bên đường gọi đồ ăn, đến khoảng 02 giờ 00 ngày 12/5/2022 Q ra về, lúc này Q gặp 01 đôi nam nữ đi xe mô tô hiệu Wave không rõ biển số hỏi Q có mua điện thoại di động không và đưa ra cho Q xem 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen và 01 điện thoại di động Samsung màu xanh đen) và nói bán cả 03 cái điện thoại di động trên với giá 5.000.000 đồng. Khi Q cầm điện thoại để kiểm tra thì không mở được mật khẩu Q nghi ngờ 03 cái điện thoại trên do phạm tội mà có nên bán rẻ hơn so với giá trên thị trường. Sau đó, Q trả giá 4.000.000 đồng thì đôi nam nữ đồng ý bán. Sau khi đưa tiền cho đôi nam nữ, Q bỏ 03 điện thoại di động trên vào cốp xe mô tô và tiếp tục đi từ thị xã Phú Mỹ về Thành phố Hồ Chí Minh nhưng khi đến xã Long P, huyện Long Thành thì vào bãi để xe ô tô Phi Thuyền để trộm cắp tài sản nhưng bị phát hiện và bắt giữ.

Đến 14 giờ 30 phút ngày 13/5/2022, anh Nguyễn Anh Đ, anh Nguyễn Thành P và anh Phan Công H là nhân viên của gara sửa xe đến Công an xã Long P, huyện Long Thành trình báo về việc vào đêm ngày 12/5/2022 tại gara sửa xe thuộc ấp Đất Mới, xã Long P, huyện Long Thành bị kẻ gian vào trộm cắp 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen. Quá trình điều tra đối chiếu đặc điểm, số sim, số máy giữa 03 điện thoại do anh H, anh P và Anh Đ trình báo mất với 03 điện thoại di động do Q mua của đôi nam nữ vào đêm ngày 12/05/2022 là trùng khớp.

Tại bản giám định tài sản số 89/KL-ĐGTS ngày 03/6/2022 kết luận: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen (đã qua sử dụng) trị giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc (đã qua sử dụng) trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen (đã qua sử dụng) trị giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng, tài sản tạm giữ, thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen (đã qua sử dụng) của bị hại Nguyễn Anh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc (đã qua sử dụng) của bị hại Nguyễn Thành P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen của bị hại Phan Công H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ Đối với điện thoại Oppo A54, màu xanh đen và điện thoại Nokia màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Q. Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

+ Đối với xe mô tô hiệu SH màu đen BS: 59E2- 124.05 (đã qua sử dụng) là tài sản chung của vợ chồng Q. Qua xác minh xe mô tô trên không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản được thu hồi đã trả lại cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-LT ngày 10/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố Nguyễn Việt Q về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15 của Bộ luật hình sự 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như tại cáo trạng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15 của Bộ luật hình sự 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự 2015.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Q về tội "Trộm cắp tài sản" từ 6 đến 8 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo

Nguyễn Việt Q về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" từ 10 đến 12 tháng tù giam.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 16 đến 20 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với điện thoại di động Vivo màu xanh đen của bị hại Nguyễn Anh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ Đối với điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc của bị hại Nguyễn Thành P, Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại.

+ Đối với điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen của bị hại Phan Công H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ Đối với điện thoại Oppo A54, màu xanh đen và điện thoại Nokia màu đen của bị cáo Q. Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

+ Đối với xe mô tô hiệu SH màu đen BS: 59E2- 124.05 là tài sản chung của vợ chồng Q. Qua xác minh, xe mô tô trên không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh V đề nghị xét xử vắng mặt, còn Anh Đ, anh P, anh H vắng mặt. Xét những người này vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, tại bãi để xe ô tô Phi Thuyền thuộc ấp X, xã Long P, huyện L Q có hành vi lén lút vào trong nhà kho để tìm tài sản lấy trộm, trong lúc đang tìm tài sản thì bị anh Lương Thế V là nhân viên quản lý của bãi đậu xe phát hiện, truy hô và cùng người dân bắt được Q, giao cho Công an xã Long P xử lý. Trong quá trình khám xét xe mô tô của Q, thu giữ 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen của anh Nguyễn Anh Đ, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc của anh Nguyễn Thành P, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen của anh Phan Công H). Q khai nhận 03 điện thoại di động trên là tài sản do người khác phạm tội mà có và thấy bán giá rẻ hơn so với giá thị trường nên Q mua

của một đôi nam nữ không rõ thân thân lại lịch tại ngã tư Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Công an xã Long P lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo quy định. Như vậy, cho thấy về hành vi trộm cắp tài sản thì bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút vào trong nhà kho của bãi xe để tìm tài sản với ý thức có tài sản gì thì lấy trộm tài sản đó nhưng chưa lấy trộm được tài sản thì bị anh V phát hiện và truy hô, việc chưa lấy được tài sản là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo nên bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đối với hành vi mua lại 03 chiếc điện thoại của 02 người không rõ nhân thân lai lịch thì Q biết rõ đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua lại với mục đích để bán kiếm lời. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15 của Bộ luật hình sự 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu và 01 tiền án, nhưng sau khi chấp hành xong thì bị cáo vẫn không sửa chữa sai lầm, bản thân bị cáo nhận thức rất rõ về hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tôi mà có là trái pháp luật nhưng vì ham lợi và để có tiền tiêu xài cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động Vivo màu xanh đen (đã qua sử dụng) của bị hại Nguyễn Anh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu bạc (đã qua sử dụng) của bị hại Nguyễn Thành P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A71 màu xanh đen của bị hại Phan Công H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

+ Đối với điện thoại Oppo A54, màu xanh đen và điện thoại Nokia màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Q. Quá trình điều tra xác định 02 điện thoại trên không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

+ Đối với xe mô tô hiệu SH màu đen BS: 59E2- 124.05 (đã qua sử dụng) là tài sản chung của vợ chồng Q. Qua xác minh xe mô tô trên không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Anh Đ, anh P, anh H đã nhận lại tài sản, còn anh V không bị mất tài sản gì, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Q phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 15, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Q 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Q 08 (tám) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 01(một) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**Trần Thị Thanh Hoa**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Hoa**